TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 10 - 01 - 2022
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Tuân.

Ông Nguyễn Ngọc Giao.

-***Thư ký phiên toà***: Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa***: Bà Phan Thị XuY - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 131/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2021/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1980; nơi ĐKHKTT: Xóm 6, xã H, huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định; chỗ ở hiện nay: Xóm Đẫm 2, thôn Vất Lại 3, xã Vật Lại, huyện Ba Vì, thành phố H; "vắng mặt".

Bị đơn: Anh Lê Văn D; sinh năm 1974; địa chỉ: Xóm 6, xã H, huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01-11-2021, bản tự khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Đ bày: Chị và anh Lê Văn D tự nguyện tìm hiểu đã được Ủy ban nhân dân xã H, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cấp giấy

chứng nhận kết hôn vào ngày 09-5-2017. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng hai năm thì phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau và đã sống ly thân từ năm 2019. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lê Văn D. Vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Bảo Y, sinh ngày 07-5-2018 hiện đang ở với chị Đ, khi ly hôn chị nhận nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng; không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại biên bản làm việc ngày 05-11-2021, bà Nguyễn Thị Hoa là mẹ đẻ của anh Lê Văn D có ý kiến như sau: Anh D và chị Đ kết hôn vào ngày năm 2007 và được gia đình hai bên tổ chức đám cưới theo tập quán địa phương. Con trai bà đi làm gỗ ở Bắc Ninh nhưng thường xuyên vẫn về nhà. Gia đình bà đã nhận các văn bản tố tụng Tòa án gửi và đã thông báo đồng thời đã giao và thông báo cho anh D. Nay chị Đ có đơn ly hôn anh D đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản thu thập chứng cứ ngày 08-11-2021, đại diện chính quyền địa phương cùng đoàn thể, cơ sở xóm 5 xã H, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cung cấp: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Lê Văn D được Ủy ban nhân dân xã H cấp giấy chứng nhận kết hôn vào năm 2017. Mâu thuẫn giữa chi Đ và anh D là do anh D hay uống rượu. Chị Đ và anh D có 01 con chung hiện đang ở với chị Đ. Xét về điều kiện nuôi con, do con chung còn nhỏ nên giao cho chị Đ nuôi dưỡng. Chị Đ, anh D không vướng mắc gì về kinh tế đối với cơ sở xóm đội. Nay chị Đ có đơn ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Nguyễn Thị Đ ly hôn anh Lê Văn D; giao con chung Lê Bảo Y, sinh ngày 07-5-2018 cho chị Nguyễn Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, anh D không phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và lời khai của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Đ có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; anh Lê Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt

không có lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đ và anh D tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hương, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định vào năm 2017 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh D hay uống rượu, vợ chồng không hợp nhau. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Đ và anh D mâu thuẫn đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt. Vì vậy, chấp nhận nguyện vọng của chị Đ xin ly hôn anh D là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Đ và anh D có 01 con chung là: Lê Bảo Y, sinh ngày 07-5-2018. Căn cứ nguyện vọng của đương sự và để đảm bảo sự phát triển tốt nhất của con chung; vì vậy nên tiếp tục giao con chung cho chị Đ nuôi dưỡng; chấp nhận sự tự nguyện của chị Đ không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Đ phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm; chị Đ, anh D có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đ và anh Lê Văn D.

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Bảo Y, sinh ngày 07-5-2018 cho đến khi con chung trưởng thành, có khả năng lao động tự lập được. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị Đ phải nộp 300.000 đồng. Chị Đ đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu số 0000020 ngày 02-11-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy; nay đối trừ, chị Đ đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Lê Văn D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tuân **Nguyễn Ngọc Giao** **Trần Thị Thu Hiền**

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Nam Định;
-VKSND huyện Giao Thủy;
-Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
-UBND xã H;
- Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu Hiền